

Bản án số: 217/2018/HSST

Ngày: 11/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quý Sửu

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Quang Thái
2. Ông Trần Xuân Viện

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Kao Hoàng, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình Nguyên, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2018 tại Hội trường Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 204/2018/HSST ngày 27/4/2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Vũ Đình Tr; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày: 11/7/1978; nơi cư trú: Xóm A, xã Y, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Thợ xây; trình độ học vấn: 05/12; con bà: Vũ Thị T; có vợ là Vũ Thị M; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 31/01/2018 đến ngày 06/02/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn; có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Văn Th; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày: 29/11/1980; nơi cư trú: Xóm Th, xã V, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Văn T và bà Bùi Thị N; có vợ là Nguyễn Thị T; có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 31/01/2018 đến ngày 06/02/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn; có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Ngô Hồng A; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày: 25/10/1978; nơi cư trú: xóm Tr, xã Y, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Thợ xây; trình độ học vấn: 05/12; con ông Ngô Duy Ph (đã chết) và bà Khiếu Thị Kh; có vợ là Phạm Thị L; có 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 31/01/2018 đến ngày 06/02/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn; có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Nguyễn Đăng N; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày: 08/7/1987; nơi cư trú: Tổ 29, phường Ph, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Đăng A và bà Ngô Thị C; chưa có vợ, con;

tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 31/01/2018 đến ngày 06/02/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn; có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: Ngô Duy H; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày 06/10/1989; nơi cư trú: Xóm Tr, xã Y, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Thợ xây; trình độ học vấn: 09/12. con ông Ngô Văn L và bà Vũ Thị H; có vợ là Phạm Thị Ch; có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 31/01/2018 đến ngày 06/02/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên: Nguyễn Tiến D; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày 24/02/1974; nơi cư trú: Tổ 12, phường Ph, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; con ông Nguyễn Tiến H và bà Vũ Thị M (đã chết); có vợ là Hoàng Thị Thu H; có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 31/01/2018 đến ngày 06/02/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn; có mặt tại phiên tòa.

7. Họ và tên: Vũ Đình Đ; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh năm 1977; nơi cư trú: xóm A, xã Y, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Thợ xây; trình độ học vấn: 06/12; con ông Vũ Đình L và bà Phạm Thị L; có vợ là Trần Thị S; có 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 31/01/2018 đến ngày 06/02/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 45 phút ngày 31/01/2018, tổ công tác của Đội Cảnh sát Hình sự Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang tại lán xây dựng, thuộc tổ 23, phường H, thành phố Thái Nguyên, Vũ Đình Tr, Nguyễn Văn Th, Ngô Hồng A, Nguyễn Đăng N, Vũ Đình Đ, Ngô Duy H, Nguyễn Tiến D đang đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 36 quân bài tú lơ khơ từ quân A đến quân 9 và số tiền 23.770.000 VND trên chiếu bạc.

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo khai: Khoảng 10 giờ ngày 31/01/2018 Tr rủ Th, Hồng A, Đ, N, H, D đến lán xây dựng của Tr ở tổ 23, phường H, thành phố Thái Nguyên để ăn cơm, uống rượu. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, các bị cáo đã rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây, sát phạt nhau bằng tiền.

Hình thức chơi: các đối tượng lấy bộ bài tú lơ khơ có sẵn ở lán, chọn ra 36 quân bài, từ quân A đến quân 9 để đánh bạc. Các đối tượng quy ước mỗi ván đặt số tiền tối thiểu là 50.000 đồng. Người chơi nhận 03 quân bài rồi cộng điểm lại, nếu số điểm lớn hơn 10 thì chỉ tính điểm ở hàng đơn vị. Sau đó từng người sẽ so sánh điểm với người cầm chương, người nào có số điểm cao hơn sẽ thắng. Nếu người chơi và người cầm chương bằng điểm nhau thì sẽ so sánh theo chất từ cao đến thấp theo thứ tự là “Rô, Cơ, Tép, Bích”. Người thua sẽ phải trả cho người thắng số tiền đúng bằng số tiền đã đặt. Nếu người thắng được 9 hoặc 10 điểm thì người thua phải trả gấp đôi số tiền đã đặt. Người nào được 10 điểm thì sẽ được cầm chương ở ván tiếp theo.

Các bị cáo cùng nhau đánh bạc đến khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Thái Nguyên kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Về số tiền sử dụng đánh bạc các bị cáo khai nhận số tiền khi bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc 23.770.000 đồng là số tiền dùng để đánh bạc.

Tại bản cáo trạng số 208/CT-VKSTPTN ngày 26/4/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã quyết định truy tố Vũ Đình Tr, Nguyễn Văn Th, Ngô Hồng A, Nguyễn Đăng N, Vũ Đình Đ, Ngô Duy H, Nguyễn Tiến D về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên bản cáo trạng số 208/CT-VKSTPTN ngày 26/4/2018, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Vũ Đình Tr, Nguyễn Văn Th, Ngô Hồng A, Nguyễn Đăng N, Vũ Đình Đ, Ngô Duy H, Nguyễn Tiến D phạm tội “Đánh bạc”.

Đề nghị áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt các bị cáo Vũ Đình Tr, Nguyễn Văn Th, Ngô Hồng A, Nguyễn Đăng N, Vũ Đình Đ, Ngô Duy H, Nguyễn Tiến D mỗi bị cáo từ 6 tháng đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung Vũ Đình Tr, Nguyễn Văn Th, Ngô Hồng A, Nguyễn Đăng N, Vũ Đình Đ, Ngô Duy H, Nguyễn Tiến D mỗi bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 23.770.000 đồng các bị cáo dùng vào việc đánh bạc; tịch thu, tiêu hủy vật chứng khác.

Trong phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo xin được hưởng mức hình phạt thấp nhất, xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản phạm pháp quả tang, vật chứng thu được và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định các bị cáo Vũ Đình Tr, Nguyễn Văn Th, Ngô Hồng A, Nguyễn Đăng N, Vũ Đình Đ, Ngô Duy H, Nguyễn Tiến D có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh “Ba cây” được thua bằng tiền, với số tiền dùng để đánh bạc là 23.770.000 đồng.

Bản cáo trạng số 208/CT-VKSTPTN ngày 26/4/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố Vũ Đình Tr, Nguyễn Văn Th, Ngô Hồng A, Nguyễn Đăng N, Vũ Đình Đ, Ngô Duy H, Nguyễn Tiến D về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

Trong vụ án này, các bị cáo cùng rủ nhau đánh bạc từ đầu đến khi bị bắt, nên phải chịu trách nhiệm hình sự như nhau.

Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Đăng N có bố đẻ là ông Nguyễn Đăng A là thương binh, là đối tượng được hưởng chế độ chất độc Da cam, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân các bị cáo thấy, các bị cáo đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét không cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà giao cho chính quyền địa phương giám sát cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: cần áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 23.770.000 đồng các bị cáo dùng vào việc đánh bạc, tịch thu tiêu hủy bộ bài tú lơ khơ.

Các bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; căn cứ thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự với Nguyễn Đăng N;

- Xử phạt Vũ Đình Tr, Nguyễn Văn Th, Ngô Hồng A, Nguyễn Đăng N, Vũ Đình Đ, Ngô Duy H, Nguyễn Tiến D mỗi bị cáo 6 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án 11/6/2018 về tội “Đánh bạc”.

Giao các bị cáo Vũ Đình Tr, Ngô Hồng A, Ngô Duy H, Vũ Đình Đ cho UBND xã Y, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; giao bị cáo Nguyễn Văn Th cho UBND xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách;

Giao bị cáo Nguyễn Đăng N cho UBND phường Ph, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; giao bị cáo Nguyễn Tiến D cho UBND phường Ph, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, phạt tiền các bị cáo Vũ Đình Tr, Nguyễn Văn Th, Ngô Hồng A, Nguyễn Đăng N, Vũ Đình Đ, Ngô Duy H, Nguyễn Tiến D mỗi bị cáo 10.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

3. Về Vật chứng : Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 23.770.000 đồng; tịch thu, tiêu hủy 36 quân bài tú lơ khơ, từ quân A đến quân 9, đã qua sử dụng.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên ngày

27/4/2018; số tiền 23.770.000 đồng theo ủy nhiệm chi ngày 20/4/2018 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Kho bạc Nhà nước thành phố Thái Nguyên.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án; buộc các bị cáo Vũ Đình Tr, Nguyễn Văn Th, Ngô Hồng A, Nguyễn Đăng N, Vũ Đình Đ, Ngô Duy H, Nguyễn Tiến D mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Quý Sửu